ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 718 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh và cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 254/SGDĐT-TCCB ngày 20 tháng 02 năm 2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 513/TTr-SNV ngày 08 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh và cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, MN, HP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh và cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 718 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi là Phòng Giáo dục và Đào tạo);

2. Các tiêu chuẩn quy định tại văn bản này áp dụng đối với những người được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy trình và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Vị trí, chức trách của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở

1. Trưởng phòng là người đứng đầu phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc đứng đầu Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng cơ quan Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý giáo dục trên địa bàn huyện, tỉnh.

2. Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước cấp trên, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, có thể được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của phòng khi Trưởng phòng vắng mặt.

Điều 3. Nhiệm vụ của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các công việc được lãnh đạo cấp trên phân công hoặc ủy quyền;

3. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, các chương trình công tác của ngành tại địa phương; thực hiện quy định quản lý nhà nước về giáo dục theo phân công, phân cấp;

4. Đối với Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo: Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo; xin ý kiến những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện khi có yêu cầu; phối hợp với thủ trưởng các cơ quan, tổ chức khác để giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Nhiệm vụ của Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện

Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Trưởng phòng, giải quyết các công việc do Trưởng phòng giao và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước lãnh đạo cấp trên và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Chương II
TIÊU CHUẨN CHỨC DANH TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Điều 5. Tiêu chuẩn chung về phẩm chất

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân;

2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan;

3. Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự, văn hóa và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân;

4. Có lối sống và sinh hoạt lành mạnh, khiêm tốn, đoàn kết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

5. Thường xuyên có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực.

Điều 6. Năng lực

1. Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục;

2. Có tầm nhìn, tư duy đổi mới về giáo dục; có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục, có khả năng tham mưu, xây dựng các đề án, đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về giáo dục phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương;

3. Có năng lực điều hành; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý; có khả năng quy tụ cán bộ, công chức trong cơ quan để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Hiểu biết

1. Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và các quy định khác do địa phương ban hành;

2. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước;

3. Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục và đào tạo của địa phương. Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục và đào tạo của đất nước và quốc tế.

Điều 8. Trình độ

1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác; Ưu tiên người học ngành sư phạm, người có bằng thạc sĩ, tiến sĩ. Nếu tốt nghiệp đại học ngoài sư phạm thì phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm;

2. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; Tốt nghiệp lý luận chính trị trung cấp hoặc tương đương trở lên;

3. Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Công văn số 1909/SGDĐT-GDTXCN ngày 08/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

4. Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và Công văn số 1909/SGDĐT-GDTXCN ngày 08/11/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Điều 9. Các tiêu chuẩn khác

1. Có thời gian công tác trong ngành giáo dục từ 06 năm trở lên; trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác quản lý giáo dục tại cơ quan quản lý giáo dục hoặc tại các cơ sở giáo dục;

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng thời gian quy định nêu trong Điều này ít hơn so với chức danh Trưởng phòng không quá 01 năm;

3. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ; ưu tiên những người dưới 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ.

4. Có sức khỏe đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Áp dụng văn bản

1. Văn bản này áp dụng đối với những người được bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng kể từ thời điểm văn bản có hiệu lực thi hành;

2. Đối với những người được bổ nhiệm trước khi văn bản này có hiệu lực thi hành nhưng chưa áp dụng đúng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 4 Điều 8 của Quy định này thì được bồi dưỡng để đạt tiêu chuẩn quy định.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ về tiêu chuẩn quy định tại văn bản này để quy hoạch cán bộ, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh